

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26/3/2024

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương***

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Việt Hưng***

***2. Bà Lê Thị Thủy***

***Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Ánh Dương - Kiểm sát viên.***

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc: “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn: Anh Nông Mạnh L - Sinh năm: 1987. Địa chỉ: Tổ E, phường S, TP., tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt***

***2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị Hồng C – Sinh năm: 1990. HKTT: Thôn B, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ở hiện nay: Viện dưỡng lão Đ, Đài Loan. Địa chỉ: Số A - khu D, đường B, thành phố T, Đài Loan. Vắng mặt***

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nông Mạnh L trình bày:**

Ngày 14/01/2019, anh L và chị C kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống và đã được UBND xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 1 ngày 14/01/2019.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, nhưng từ năm 2020, chị C đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan nên vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và do sống xa cách, anh L và chị C đã

sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, hai gia đình cùng can thiệp nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa giải được với nhau. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy anh L đề nghị Tòa án giải quyết cho anh L và chị C được ly hôn

Về con chung: Anh L1 và chị C không có con chung

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, hiện nay do tính chất công việc và nơi sinh sống của chị C ở nước ngoài, không thể có mặt trực tiếp tham gia quá trình Tòa án giải quyết vụ việc ly hôn và để sớm ổn định cuộc sống. Do vậy, anh L1 kính đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc, không tiến hành hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên tòa xét xử vụ án trước thời gian theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự

**Tại các văn bản trình bày ý kiến, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Hoàng Thị Hồng C trình bày:**

Chị C nhất trí với nội dung trình bày của anh Nông Mạnh L về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung cụ thể:

Ngày 14/01/2019, chị và anh L kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống và đã được UBND xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 1 ngày 14/01/2019. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, nhưng từ năm 2020, chị C đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan nên vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và do sống xa cách, chị và anh L đã sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, hai gia đình cùng can thiệp nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa giải được với nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh L, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn giải quyết cho chị và anh L được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh L không có con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, hiện nay do tính chất công việc và nơi sinh sống của chị C ở nước ngoài, không thể có mặt trực tiếp tham gia quá trình Tòa án giải quyết vụ việc ly hôn và để sớm ổn định cuộc sống. Do vậy, chị C ủy quyền cho: Chị Hà Thị N – Sinh năm:

1992. (Căn cước công dân số: 00619200413, ngày cấp: 09/52021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội). Địa chỉ: Bảo hiểm xã hội tỉnh B đại diện cho chị C nộp và tiếp nhận các văn bản tố tụng, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc giải quyết ly hôn và đề nghị Tòa án: Giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc, không tiến hành hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên tòa xét xử vụ án trước thời gian theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt
- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng:

Việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn xét xử: Theo thông báo thụ lý vụ án, Tòa án ấn định thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 14/6/ 2024 và thời gian mở phiên tòa vào ngày 16/9/2024 là đúng thời hạn quy định tại Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập đầy đủ tài liệu chứng cứ, các đương sự đã giao nộp đầy đủ tài liệu chứng cứ. Mặt khác các đương sự đều đề nghị Tòa án: không tiến hành hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên tòa xét xử vụ án trước các mốc thời gian theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự để sớm ổn định cuộc sống. Do vậy việc Tòa án mở phiên tòa sớm hơn không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh L và chị C không còn nên việc anh L và chị C xin được ly hôn là có căn cứ cần được chấp nhận.

Về con chung: Chị C và anh L không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị C và anh L không có tài sản chung và nợ chung.

Về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

### **[1] Về thủ tục tố tụng**

**[1.1] Về thẩm quyền giải quyết:** Bị đơn, nguyên đơn trước khi sinh sống và làm việc tại nước ngoài cư trú tại tỉnh Bắc Kạn, hiện nay bị đơn đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Do vậy có đủ căn cứ xác định đây là vụ án Hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài. Việc Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn thụ lý, giải quyết vụ án là phù hợp quy định tại các Điều 28, 37, 39, 469/Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

**[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và phiên tòa xét xử:** Hiện nay bị đơn đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài không thể về Việt Nam tham gia tố tụng, vì vậy vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đều đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy việc Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn giải quyết và xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật tại Điều 228, khoản 5 Điều 477, Điều 478 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[1.3] Về việc ủy quyền nhận các văn bản tố tụng của Tòa án:** Bị đơn chị Hoàng Thị Hồng C ủy quyền cho chị Hà Thị N nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, chị N nhất trí với ý kiến của bị đơn và cam kết thực hiện đầy đủ, đúng quy định các nội dung nhận ủy quyền. Do vậy Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn sẽ thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định tại Điều 474/Bộ luật tố tụng dân sự.

**[1.4] Về thời hạn giải quyết vụ án:** Theo Thông báo thụ lý vụ án, Tòa án ấn định thời gian mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào ngày 14/6/2024, thời gian mở phiên tòa vào ngày 16/9/2024 là đúng thời hạn quy định tại Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều đề nghị Tòa án mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và mở phiên tòa trước các mốc thời hạn Tòa án đã ấn định. Mặt khác anh L và chị C đều được tiếp cận đầy đủ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và cũng đã cung cấp cho Tòa án đầy đủ tài liệu, chứng cứ. Do vậy, việc Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên tòa xét xử trước các mốc thời gian đã ấn

định tại Thông báo thụ lý vụ án không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các đương sự trong vụ án.

**[2] Về nội dung vụ án:**

**[2.1] Về quan hệ hôn nhân:** Hội đồng xét xử thấy:

Anh L1 và chị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống, không vi phạm các điều kiện kết hôn và được UBND xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 1 ngày 14/01/2019. Vì vậy hôn nhân giữa anh L1 và chị C được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, nhưng từ năm 2020, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và do sống xa cách. Anh L1 và chị C sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, hai gia đình cùng can thiệp nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa giải được với nhau. Cả anh L1 và chị C đều xác định mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và có nguyện vọng được ly hôn. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh Nông Mạnh L là có căn cứ, cần chấp nhận xử cho anh L được ly hôn với chị C.

**[2.2] Về con chung:** Anh L1 và chị C đều xác định trong thời kỳ hôn nhân hai anh chị không có con chung. Do vậy HĐXX không xem xét nội dung này.

**[2.3] Về tài sản chung và nợ chung:** Cả nguyên đơn và bị đơn đều xác định trong thời kỳ hôn nhân hai anh chị không có tài sản chung và nợ chung, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

**[3] Về án phí:** Nguyên đơn anh Nông Mạnh L phải chịu 300.000<sup>d</sup>(Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 469, Điều 474, Điều 475, Điều 476, khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nông Mạnh L cụ thể:

1. Anh Nông Mạnh L được ly hôn với chị Hoàng Thị Hồng C

2. Về án phí: Anh Nông Mạnh L phải chịu 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh L đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000011 ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn. Xác nhận anh L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”*

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Bị đơn ở nước ngoài có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- Các đương sự
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn(khi BA có HLPL);
- UBND xã Dương Quang (khi BA có HLPL);
- Lưu tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hương**

## CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Đ1**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh;
- Các đương sự
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn (*khi BA có HLPL*);
- UBND xã Dương Quang (*khi BA có HLPL*);
- Lưu tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hường**

